

QUY ĐỊNH HÌNH THỨC BÁO CÁO ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP

1. Cấu trúc báo cáo:

Báo cáo đồ án tốt nghiệp bao gồm các phần sau:

- **Trang bìa** (phụ lục 01)
- **Trang phụ bìa** (phụ lục 02)
- **Lời cam đoan** (phụ lục 03)
- **Lời cảm ơn**
- **Tóm tắt:** mô tả ngắn gọn về đồ án (khoảng 1 trang): Lý do chọn làm đề tài; mục tiêu; phương pháp và dữ liệu; kết quả và sản phẩm chính; ý nghĩa của kết quả và hướng đề xuất.
- **Xác nhận của Hội đồng** (phụ lục 04)
- **Mục lục** (phần mục lục chỉ liệt kê tên đề mục đến cấp độ 3, ví dụ: 1; 1.1; và 1.1.1.)
- **Danh mục** các ký hiệu, Danh mục từ viết tắt, danh mục bảng biểu, Danh mục hình ảnh (nếu có- Mỗi loại danh mục dành một trang riêng).
- **NỘI DUNG CHÍNH:**

PHẦN MỞ ĐẦU: có thể bao gồm các nội dung sau:

- Đặt vấn đề, lý do chọn đề tài;
- Tổng quan về lịch sử nghiên cứu;
- Mục tiêu, đối tượng nghiên cứu, giới hạn phạm vi đề tài;
- Các nội dung/các bước thực hiện;
- Bố cục của báo cáo.

PHẦN NỘI DUNG:

Phần nội dung được chia thành các chương. Tên chương và cách sắp xếp sẽ tùy thuộc vào từng đề tài cụ thể. Thông thường, phần này sẽ gồm các chương về:

- Tổng quan vấn đề nghiên cứu: các lý thuyết và phương pháp liên quan,
- Tổng quan khu vực nghiên cứu,
- Dữ liệu và phương pháp thực hiện,
- Kết quả và thảo luận,
- ...

PHẦN KẾT LUẬN

Tóm tắt lại những nội dung chính của đồ án và kết quả đạt được, ý nghĩa của kết quả đó, Các đề xuất (nếu có) và hướng nghiên cứu mở rộng.

- **Danh mục tài liệu tham khảo**
- Phụ lục (nếu có): phần này gồm những nội dung cần thiết nhằm minh họa hoặc hỗ trợ nội dung của đề án mà không thể đưa vào phần nội dung của đề án. Có thể gồm
 - o Các văn bản dưới luật của các cơ quan quản lý được sử dụng làm căn cứ để tạo ra sản phẩm của đề án (thông tư, nghị định, quy định, bảng ký hiệu...)
 - o Các mẫu bảng biểu, hợp đồng, mẫu phiếu khảo sát, điều tra xã hội học
 - o Những kết quả thực nghiệm, hình ảnh, kết quả đo, dữ liệu ta thu thập dùng để phân tích, không có nhiều ý nghĩa hoặc làm cho nội dung bài báo cáo phân tán, mất tính logic.
 - v.v..

2. Hình thức trình bày

a) Font chữ, dàn trang, canh lề

- Sử dụng bộ font Unicode với kiểu chữ Times New Roman, cỡ chữ 13; mật độ chữ bình thường, không nén hoặc kéo giãn khoảng cách giữa các chữ, canh đều (justify); giãn cách dòng 1,2 lines;
- Dàn trang khổ A4 (210 x 297 mm), trừ bản đồ, bảng biểu...có thể có khổ giấy to hơn nếu cần, lề trên 2 cm; lề dưới 2cm; lề trái 3 cm; lề phải 2cm.
- Phần nội dung chính của đề án (không tính các trang thủ tục và Phụ lục) từ 40 – 60 trang

b) Định dạng chương mục

- Số thứ tự của chương, mục và tiểu mục được đánh số bằng hệ thống số Ả rập. Mục và tiểu mục nên tối đa là 3 – 4 cấp với số thứ nhất số của chương đó. Mỗi nhóm mục hoặc tiểu mục phải có ít nhất hai đầu mục, tức là không thể có tiểu mục 2.2.1 mà không có tiểu mục 2.2.2. Ví dụ:

CHƯƠNG 3. ...

3.1.

3.1.1.

3.1.1.1.

3.1.1.2.

.....

3.1.2.

- Tên chương phải ở đầu trang mới, viết hoa, in đậm, cỡ chữ 14, canh giữa, giãn cách 1.5lines
- Tên các mục trong chương viết chữ thường, in đậm, cỡ chữ 13, canh lề trái; tên các tiểu mục trong mục viết chữ thường, in nghiêng, cỡ chữ 13, canh lề trái, giãn cách 1.5lines

c) Định dạng bảng biểu, sơ đồ, hình ảnh, bản đồ....

- Các hình ảnh, bảng biểu, sơ đồ...phải có đánh số và ghi tên
- Số sẽ bao gồm: số thứ tự của chương + số thứ tự của nội dung đó trong chương. Số thứ tự của nội dung bắt đầu bằng 1 cho mỗi nội dung ở mỗi chương (mỗi loại: bảng, hình đánh số thứ tự riêng). Ví dụ: ở chương 2, thì sẽ là Hình 2.1., Bảng 2.1., ở chương 3 sẽ là Hình 3.1, Bảng 3.1.
- Tên của bảng biểu, hình vẽ, đồ thị...viết thường, in nghiêng, cỡ chữ 12, canh lề trái, giãn cách 1.5 lines

d) Đánh số trang

- Không đánh số trang cho trang bìa, trang phụ bìa và phụ lục
- Lời cam đoan, lời cảm ơn, tóm tắt, mục lục, danh mục bảng biểu, hình ảnh, sơ đồ...đánh số La Mã
- Phần nội dung chính và tài liệu tham khảo được đánh số Ả Rập
- Số trang được đánh ở giữa, phía dưới mỗi trang.

d) In ấn và đóng bìa

- Báo cáo được in 2 mặt giấy, nộp thành 3 quyển, đóng bìa mềm theo thời gian quy định
- Sau khi chỉnh sửa theo ý kiến Hội đồng, sẽ nộp bản giấy theo quy định chung và nộp kèm file báo cáo đồ án với tên file là Ho&tensv_Khóa_Lớp.pdf về email của Khoa: tracdiabando@hcmunre.edu.vn

e) Viết tắt

- Không viết tắt ở tên đề tài, tên chương, tên mục
- Chỉ viết tắt những từ, cụm từ, thuật ngữ, tên cơ quan, tổ chức được sử dụng nhiều lần trong đồ án. Các từ này chỉ được viết tắt sau lần viết thứ nhất có kèm theo chữ viết tắt trong ngoặc đơn. Khi đồ án có từ viết tắt thì phải có danh mục các từ viết tắt (xếp theo thứ tự ABC) ở phần đầu luận văn (xem mục 1)

3. Trích dẫn tài liệu tham khảo.

Khi sử dụng nguyên văn hay ý tưởng, số liệu từ một tài liệu khác thì phải thực hiện trích dẫn một cách đầy đủ và đúng quy định. Nếu 10% số trang cộng dồn của đồ án có sử dụng nguồn tài liệu nhưng không ghi nguồn tham khảo thì coi như không đủ điều kiện ra hội đồng.

Báo cáo đồ án sẽ thực hiện kiểu trích dẫn theo hệ thống Harvard – APA 6th, như sau:

a) Trích dẫn trong bài

- Cách 1: Tên tác giả và năm đặt trong ngoặc đơn: Ghi chú nguồn được đặt trong dấu ngoặc đơn và đặt ở cuối câu, trước dấu chấm câu. Phần nằm trong dấu ngoặc đơn là tên tác giả và năm xuất bản. Ví dụ:

+ Trích dẫn trực tiếp: “Atlas địa lý là một sưu tập có hệ thống của các bản đồ địa lý theo một chương trình chung để tạo thành một sản phẩm nhất quán” (Salisev, 1982, trang 182).

+ Trích dẫn gián tiếp: Mục đích của việc giảng dạy môn địa lý là giúp cho người học hiểu biết về cuộc sống và các thành phần của cuộc sống. Người học được tìm hiểu đặc điểm của thế giới

đang sống, về hệ thống con người và các nhu cầu của con người, về giới hạn và quy mô của vũ trụ, về cách đáp ứng nhu cầu cuộc sống với nguồn tài nguyên bền vững, về môi trường sống xung quanh... (Aydın, 2010).

- **Cách 2: Ghi chú nguồn kết hợp trong lời văn của sinh viên:** tác giả là thành phần của câu văn của bạn, năm xuất bản nằm trong dấu ngoặc đơn. Năm xuất bản đặt ngay sau tên tác giả và đặt trong dấu ngoặc đơn. Nếu sinh viên kết hợp cả năm xuất bản trong lời văn của mình thì không cần dấu ngoặc đơn. Ví dụ:

+ Trích dẫn trực tiếp: Theo nhà bản đồ học người Nga, Salisev (1998, trang 182) “Atlas địa lý là một sưu tập có hệ thống của các bản đồ địa lý theo một chương trình chung để tạo thành một sản phẩm nhất quán”

+ Trích dẫn gián tiếp: Theo Aydın (2010), mục đích của việc giảng dạy môn địa lý là giúp cho người học hiểu biết về cuộc sống và các thành phần của cuộc sống. Người học được tìm hiểu đặc điểm của thế giới đang sống, về hệ thống con người và các nhu cầu của con người, về giới hạn và quy mô của vũ trụ, về cách đáp ứng nhu cầu cuộc sống với nguồn tài nguyên bền vững, về môi trường sống xung quanh... Hoặc Để làm rõ hơn, năm 2010, Aydın nhấn mạnh rằng mục đích của việc giảng dạy môn địa lý là giúp cho người học hiểu biết về cuộc sống và các thành phần của cuộc sống. Người học được tìm hiểu đặc điểm của thế giới đang sống, về hệ thống con người và các nhu cầu của con người, về giới hạn và quy mô của vũ trụ, về cách đáp ứng nhu cầu cuộc sống với nguồn tài nguyên bền vững, về môi trường sống xung quanh...

Nếu phần nguyên văn bạn cần trích dẫn dài hơn hoặc 3 dòng, sinh viên sẽ không dùng dấu ngoặc kép mà sẽ đặt đoạn nguyên văn thành một đoạn riêng, với định dạng single –spaced và thụt lề vào hai bên trong so với format chung của bài viết. Ví dụ:

Định nghĩa bản đồ địa hình một cách đầy đủ nhất là:

Bản đồ địa hình là loại bản đồ địa lý chung, có tỷ lệ lớn hơn và bằng 1:1000000, là mô hình thu nhỏ một khu vực của bề mặt Trái Đất thông qua phép chiếu toán học nhất định, có tổng quát hóa và bằng hệ thống ký hiệu phản ánh sự phân bố, trạng thái và các mối quan hệ tương quan nhất định giữa các yếu tố cơ bản của địa lý tự nhiên và kinh tế xã hội với mức độ đầy đủ, chi tiết và độ chính xác cao, các yếu tố này được biểu thị tương đối như nhau và phần lớn giữ được hình dạng, kích thước theo tỷ lệ bản đồ, đồng thời giữ được tính chính xác hình học của ký hiệu và tính tương ứng địa lý của yếu tố nội dung cao (Nhữ Thị Xuân, 2005, trang 11)

- **Tên tác giả trong trích dẫn được hiểu như sau:**

Đối với tác giả là người nước ngoài, tên tác giả sẽ là họ của tác giả. Nếu các tác giả trùng họ, bạn cần ghi thêm chữ cái đầu của tên tác giả. Ví dụ: (S. Scott, 2010) và (R. Scott, 2010). Trong trường hợp tác giả là người Việt Nam, tên tác giả sẽ là họ tên đầy đủ.

Đối với những tài liệu mà tác giả không phải là các cá nhân mà là một cơ quan hay tổ chức, chẳng hạn các tài liệu từ website, các báo cáo, tài liệu của nhà nước, lần đầu ghi chú nguồn tài liệu đó, bạn sẽ viết tên đầy đủ của cơ quan, sau đó, ghi tên viết tắt của tổ chức đó trong dấu ngoặc vuông, rồi mới đến năm. Ví dụ: (Bộ Tài Nguyên và Môi Trường [BTNTMT], 2016) hoặc Bộ Tài Nguyên và Môi Trường [BTNTMT] (2016) đã công bố...

- **Trích dẫn nhiều nguồn cùng lúc:** Khi trích dẫn nhiều nguồn cùng lúc, sinh viên đặt tất cả các nguồn này vào trong dấu ngoặc đơn và sắp xếp nguồn theo thứ tự bảng chữ cái, mỗi nguồn cách nhau bằng dấu chấm phẩy, theo dạng (tác giả A, năm; tác giả B, năm; tác giả C, năm). Trong

trường hợp phải trích dẫn từ hai tác phẩm trở lên của cùng một tác giả, bạn chỉ cần viết tên tác giả một lần, rồi liệt kê các năm theo trình tự tăng dần, theo dạng (tác giả A, 2010, 2012). Ví dụ:

+ Khái quát hóa tự động đã được đề cập trong rất nhiều các nghiên cứu (Buttenfield & McMaster 2001; Li 2007; Rosser & George, 1981)

+ Các nghiên cứu gần đây về xây dựng bản đồ đa tỉ lệ (Denil, 2011; Roth & Rose, 2008, 2009; Wallace, 2010) cho rằng...

b) Danh mục tài liệu tham khảo

Danh mục sắp xếp theo thứ tự bảng chữ cái của tác giả và KHÔNG đánh số thứ tự của trích dẫn. Phụ thuộc vào loại tài liệu bạn trích dẫn là sách, tạp chí, luận văn, luận án mà cách ghi này sẽ khác nhau. Dưới đây là 1 số ví dụ minh họa:

- Sách: Họ tác giả, tên giả (năm). *Tác phẩm*, lần tái bản (nếu có). Nơi xuất bản, NXB.

Slocum, T.A. (1999). *Thematic Cartography and visualization*. New York: Prentice-Hall Publishing.
Proetzel, G., & Wiles, M. V. (Eds.). (2010). *Mouse models for drug discovery: methods and protocols*. Totowa, NJ: Humana.
Nhữ Thị Xuân (2005). *Bản đồ địa hình (In lần thứ 2)*. Hà Nội: NXB ĐHQG-HN.
Vũ Xuân Cường (CB) và Vũ Minh Tuấn (2016). *Lý thuyết và thực hành GIS đại cương*. TP.HCM: NXB Khoa học và Kỹ thuật.

- Sách dịch

Galeano, E.H. (1997). *Football in sun and shadow* (M. Fried, Dịch.). London: Fourth Estate.

- Sách điện tử (e-book): không cần nêu chi tiết về nơi và năm xuất bản, thay vào đó sẽ thêm DOI. Trong trường hợp không có DOI thì sẽ thay bằng “Truy cập từ” + URL. Bạn nhớ rằng bạn cần bỏ chế độ hyperlink của URL này.

Kresse, W., Danko, M.D. (Eds.) (2012). *Springer Handbook of Geographic Information*. Doi: 10.1007/978-3-540-72680-7
Geraghty, C. (2000). *British cinema in the fifties: gender, genre, and the 'new look'*. Truy cập từ <http://www.netlibrary.com>
Roaf, S., Crichton, D., & Nicol, F. (2009). *Adapting buildings and cities for climate change: A 21st century survival guide (2nd ed.)*. Truy cập từ <http://www.dawsonera.com>

- Chương trong sách

Nhữ Thị Xuân (2005). *Chương 2: Cơ sở toán học của Bản đồ địa hình*. Trong *Bản đồ địa hình (In lần thứ 2)* (trang 28 – 64). Hà Nội: NXB ĐHQG HN.
Hope, W. (2010). *Visions of Italy: the sublime, the postmodern, and the apocalyptic*. Trong G. Harper & J. Rayner (Eds.), *Cinema and landscape* (trang 103-116). Bristol: Intellect.

- Chương trong sách điện tử

Clemens, P. (2012). *Encoding of Geographic Information*. Trong W. Kresse, M.D. Danko (Eds.), *Springer Handbook of Geographic Information*. (trang 109 – 122). Doi: 10.1007/978-3-540-72680-7
Gorman, M. J. (2004). *The angel and the compass: Athanasius Kircher's magnetic geography*. Trong P. Findlen (Ed.), *Athanasius Kircher: the last man who knew everything* (pp. 239-259). Truy cập từ <http://www.dawsonera.com/>

- Bài báo trên các tạp san, tạp chí chuyên ngành: gồm tác giả (năm). Tên bài báo. *Tên tạp chí*, tập, số/kỳ, số trang của bài báo.

Sester, T. (2005). *Optimization approaches for generalization and data abstraction*.

International Journal of Geographical Information Science, 19(8): 871–897.

Lê Minh Vĩnh & Văn Ngọc Trúc Phương (2014). Góc nhìn mới về sử dụng bản đồ trong nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn. *Tạp chí Phát triển Khoa học và Công Nghệ*, 17(2X): 84 – 98.

- Bài báo đăng trong kỷ yếu của hội nghị, hội thảo

Skopelity, A., & Tsoulos, L (2000). Developing a model for quality assessment of linear features. In *Proceedings of the 4th International Symposium on Spatial Accuracy Assessment in National Resources and Environmental Sciences* (pp 655–658).

Lê Minh Vĩnh & Văn Ngọc Trúc Phương (2014). Thiết kế hình thức bản đồ thống kê đa tỉ lệ với phương pháp đồ giải. Trong *Kỷ yếu Hội nghị Khoa học và Công nghệ lần thứ 14*, 30 tháng 10 năm 2015, ĐHBK TP. Hồ Chí Minh, trang 85 – 92.

- Bài báo hội nghị, hội thảo nhưng không có xuất bản thành kỷ yếu.

James, P. (2008). Urban green spaces in the mid 21st century scenarios and trajectories for the future cityscapes – case study of a North European city. Bài báo được trình bày tại International Conference: Urban Green Spaces: A Key for Sustainable Cities. Truy cập từ <http://usir.salford.ac.uk/9607/>

- Luận văn, luận án, đề tài nghiên cứu khoa học.

Tôn Nữ Quỳnh Trân và nnk, 2012. *Phát triển không gian đô thị của Sài Gòn – thành phố Hồ Chí Minh thể hiện qua các bản đồ (từ thế kỷ XVIII đến 2005)*. (Đề tài cấp thành phố), Sở Khoa học và Công nghệ TPHCM.

Châu Phương Khanh (2011). *Nghiên cứu sử dụng Cartogram thể hiện nội dung bản đồ thống kê kinh tế xã hội*. (Luận văn Thạc sĩ), ĐH Bách Khoa TP. HCM.

- Báo cáo và tài liệu xuất bản của cơ quan quản lý nhà nước

Tổng cục Địa chính, 1995. *Ký hiệu bản đồ địa hình tỉ lệ 1:10.000 và 1:25.000*, Hà Nội.

- Tài liệu từ các trang web

+ Nếu chỉ tham khảo một trang cụ thể của trang web (webpage)

United States Geological Survey. (2006). National elevation dataset. Truy cập ngày 15- 8- 2010, từ <http://ned.usgs.gov/>

+ Nếu tham khảo nhiều trang hoặc toàn bộ trang web (website)

Diabetes UK. (2012). UK Diabetes Resource. Truy cập ngày 4 tháng 12, 2012 từ <http://www.diabetes.co.uk/>

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA TRẮC ĐỊA, BẢN ĐỒ VÀ THÔNG TIN ĐỊA LÝ**



ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP

TÊN ĐỀ TÀI

Sinh viên thực hiện:.....

Ngành: Kỹ Thuật Trắc Địa – Bản Đồ

Niên khóa:

TP. HCM, THÁNG NĂM 20

MẪU TRANG PHỤ BÌA

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA TRẮC ĐỊA, BẢN ĐỒ VÀ THÔNG TIN ĐỊA LÝ**

SINH VIÊN THỰC HIỆN

ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP
Ngành Kỹ Thuật Trắc Địa – Bản Đồ. Mã số: D520503

TÊN ĐỀ TÀI

Giảng viên hướng dẫn:

TP HỒ CHÍ MINH, NĂM 20

Phụ lục 03: MẪU LỜI CAM ĐOAN

LỜI CAM ĐOAN

Tôi, -----, xin cam đoan đây là công trình độc lập của riêng tôi, được thực hiện với sự hướng dẫn của.....

Các số liệu sử dụng trong đề án có nguồn gốc rõ ràng. Các kết quả trong đề án này là trung thực, không chỉnh sửa, do chính tôi làm ra.

Tp. HCM, ngày.....tháng.....năm

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ph u l u c 04 : M ấ U X ấ C N H ấ N C ấ A H ỘI Đ Ồ N G

X ấ C N H ấ N C ấ A H ỘI Đ Ồ N G

Đồ án này được hoàn thành tại: Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. HCM

Giảng viên hướng dẫn:
(Ghi họ tên, học hàm, học vị và chữ ký)

Giảng viên phản biện:
(Ghi họ tên, học hàm, học vị và chữ ký)

Đồ án được chấm bởi Hội đồng chấm đồ án, họp tại phòng vào lúcgiờ...., ngày ... tháng
....., năm

Thành phần hội đồng gồm:
.....
.....
.....
.....

Xác nhận của Chủ tịch Hội đồng và Trưởng Khoa sau khi đồ án đã được chỉnh sửa (nếu có)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

TRƯỞNG KHOA